

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 140/2022/HS-ST
Ngày 21-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Bà Lý Thị Thiên Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ, sinh ngày 23 tháng 9 năm 198X, tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Thôn K, xã V, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Văn Đ1 và bà Mai Thị B; bị cáo có vợ: Vũ Thị H (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Tại Bản án số 25/2019/HSST ngày 20/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Đánh bạc; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 28/9/2022; tạm giam ngày 01/10/2022; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Huy Hải N, sinh năm 200L; địa chỉ: Số 28 Đ, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 24/9/2022, Phạm Văn Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH 125 màu trắng BKS: 15B3-229.93 đi lang thang, mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Do trời mưa nên Đ mặc áo mưa màu xám nhãn hiệu Sơn Thủy và đi 01 đôi dép lê màu trắng. Khoảng 10 giờ 10 phút cùng ngày, Đ đi xe, đi bộ vào trong quán café Thanh Thơi, địa chỉ: Số 46/201 Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, phát hiện thấy 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu xanh và 01 ví da màu nâu của anh Nguyễn Huy Hải N, sinh năm 200L; trú tại: Số 28 Đ, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng để trên mặt quầy bán hàng tầng 1, không có ai trông coi. Đ tiến lại gần, dùng tay phải lấy điện thoại và mở khóa chiếc ví, lấy toàn bộ số tiền 3.694.000 đồng rồi bỏ ra ngoài. Khi vừa ra cửa quán, do sợ điện thoại có định vị nên Đ đã vớt lại chiếc điện thoại tại bàn bán hàng ngoài cửa, cách vị trí ban đầu khoảng 1 mét. Sau đó, Đ lên xe về nhà bạn gái là chị Trần Kim H, sinh năm 19M; địa chỉ: Số 132 tái định cư Đ 1, phường T, quận H, Hải Phòng.

Ngày 27/9/2022 anh Nguyễn Huy Hải N đến Công an phường Lạch Tray trình báo, giao nộp 01 USB chứa nội dung đoạn camera ghi lại hình ảnh nội dung sự việc.

Ngày 27/9/2022 chị Trần Kim H giao nộp 01 đôi dép lê màu trắng, 01 áo mưa màu xám nhãn hiệu Sơn Thủy và 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH 125 BKS: 15B3-229.93.

Ngày 28/9/2022 anh Nguyễn Huy Hải N trong quá trình vệ sinh quán đã tìm thấy chiếc điện thoại tại khu vực gầm ghế bên ngoài cửa quán và giao nộp cho Công an quận Ngô Quyền.

Ngày 28/9/2022 Phạm Văn Đ đến cơ quan Công an đầu thú và giao nộp số tiền 3.694.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng số 62/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND quận Ngô Quyền kết luận: 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu xanh, đã qua sử dụng đến thời điểm bị xâm hại, tài sản có giá 2.300.000 đồng.

Về vật chứng: 01 USB đã đưa vào hồ sơ vụ án; 01 đôi dép lê màu trắng và 01 áo mưa màu xám, nhãn hiệu Sơn Thủy chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền bảo quản.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Huy Hải N đã nhận lại 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro max màu xanh, đã qua sử dụng và số tiền 3.694.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Đ.

Tại bản Cáo trạng số 151/CT-VKS ngày 23/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn Đ khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị hại anh

Nguyễn Huy Hải N trình bày đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. xử phạt: Phạm Văn Đ mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt phải chấp hành của bản án cũ là 02 năm 09 tháng 06 ngày (03 năm tù trừ cho bị cáo thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2018 đến 18/01/2019 là 02 tháng 24 ngày theo bản án số 25 năm 2019), tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành từ 03 năm 03 tháng 06 ngày tù đến 03 năm 06 tháng 06 ngày tù. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Việc bồi thường thiệt hại: Tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt vấn đề giải quyết. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép lê màu trắng và 01 áo mưa màu xám nhãn hiệu Sơn Thủy. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Việc nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các biên bản ghi lời khai của bị hại, tại bản Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND quận Ngô Quyền và các vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt số tiền 3.694.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 11 Pro max trị giá 2.300.000 đồng của anh Nguyễn Huy Hải N vào ngày 24/9/2022. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 5.994.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe kẻ khác và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án: Án số 25/2019/HSST ngày 20/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án nên phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đồng thời sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã ra đầu thú, tự nguyện khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về tổng hợp hình phạt:

[7] Xét đối với bản án số 25/2019/HSST ngày 20/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Đánh bạc”, tại bản án bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2018 đến ngày 18/01/2019. Bị cáo phạm tội lần này trong thời gian thử thách của bản án trên, nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam là 02 tháng 24 ngày vào bản án đã cho hưởng án treo. Áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Bị cáo Đ thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép lê màu trắng và 01 áo mưa màu xám nhãn hiệu Sơn Thủy do bị cáo không yêu cầu nhận lại vì không còn giá trị sử dụng.

[10] Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro max màu xanh, đã qua sử dụng và số tiền 3.694.000 đồng, ngày 02/10/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Huy Hải N nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[11] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125 màu trắng BKS: 15B3-229.93, thuộc sở hữu của chị Trần Kim H. Khi cho Đ mượn xe, chị H không biết Đ dùng xe để đi trộm cắp. Ngày 20/10/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Hoa nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Việc bồi thường thiệt hại:

[12] Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro max màu xanh, đã qua sử dụng và số tiền 3.694.000 đồng đã thu hồi trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[14] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. xử phạt: Phạm Văn Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với bản án số 25/2019/HSST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, nhưng trừ cho bị cáo thời gian đã tạm giữ, tạm giam tại bản án số 25/2019/HSST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng từ ngày 27/10/2018 đến ngày 18/01/2019 là 02 tháng 24 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 33 (ba mươi ba) tháng 06 (sáu) ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 39 (ba mươi chín) tháng 06 (sáu) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 28/9/2022.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép lê màu trắng và 01 áo mưa màu xám nhãn hiệu Sơn Thủy theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 23/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Phạm Văn Đ, bị hại anh Nguyễn Huy Hải N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Huyền

